TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 24-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Thìn.

Ông Nguyễn Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Mạnh D** (tên gọi khác: D "ba ba"), sinh ngày 11 tháng 9 năm 1983 tại H. Nơi ĐKHKTT: Tổ 5, P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ 26, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trịnh Thị H và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 17 tháng 01 năm 2018, đến ngày 26 tháng 01 năm 2018 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. **Nguyễn Hữu H**, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1967 tại H. Nơi ĐKHKTT: Số 12 Đ58, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ 26, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn), Nguyễn Thị M (đã ly hôn) và hai con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 96/HSST ngày 09 tháng 9 năm 1987 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hả xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24

tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích); tại Bản án số 448/HSST ngày 08 tháng 12 năm 1988 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 96/HSST ngày 09 tháng 9 năm 1987 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù (đã được xóa án tích); tại Bản án số 92/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố H xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giam ngày 05 tháng 12 năm 2017. Có mặt.

3. **Mai A**, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1978 tại H. Nơi ĐKHKTT: Số 85, đường vòng V, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Số 6A/57 B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Viết T và bà Trần Thị Anh T; có vợ là Lê Thị Thu T và một con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 01/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Tòa án nhân dân huyện B, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 26 tháng 12 năm 2017, đến ngày 28 tháng 12 năm 2017 được thay thể bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1970; cư trú tại: Số 06, đường H, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn V. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Đức V. Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị Ngọc P. Có mặt.

4. Chị Hoàng Thị H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Mạnh D đi bộ tại khu vực đường L, phường Đ, quận H, thành phố H. Khi phát hiện nhà số 510, đường L (thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Minh T) không có người ở và trông coi, phía sau tầng 1 có cửa sổ dạng lật, không có khung sắt; D trèo qua lối cửa sổ này vào nhà, thấy trong nhà có nhiều thiết bị như bình nóng lạnh, điều hòa, vòi tắm hoa sen… D mở chốt cửa cuốn phía trước, bên trái từ trong ra ngoài rồi đóng lại đi về phía nhà trọ ở tổ 26, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng chuẩn bị một túi dụng cụ gồm cờ lê, mỏ lết, kìm v.v… và rủ thêm Nguyễn Hữu H, Mai A (là bạn

của D) cùng tham gia lấy trộm tài sản, H và Mai A đồng ý. Các bị cáo thống nhất phân công: Mai A dùng xe mô tô của H chở D đến nhà số 510 L, D trực tiếp vào nhà tháo dỡ tài sản bê xuống tầng 1 để Hải chuyển tài sản từ tầng 1 ra ngoài rồi dùng xe mô tô chở về nhà trọ của H cất giấu. Cùng với phương thức trên, các bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà số 510, đường L, phường Đ, quận H, thành phố H, cụ thể như sau:

Lần 1: Đêm ngày 08 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Mạnh D dùng các dụng cụ mang theo lần lượt tháo tại phòng phía trước tầng 3, phía sau tầng 5, phía trước tầng 6 được 03 cục lạnh điều hòa (01 cục nhãn hiệu LG, model J-C12T màu trắng, 02 cục nhãn hiệu Panasonic, mode CS-PC18KKF màu trắng) và 04 bộ vòi tắm hoa sen, dạng đứng tại các phòng tắm (02 bộ nhãn hiệu Linax, 02 bộ nhãn hiệu Water Works Korea). Sau khi tháo được các tài sản trên, D chuyển xuống tầng 1 gọi điện cho Mai A và H đến chở về. H dùng xe mô tô biển kiểm soát 15B-584.11 chở Mai A đến, D mở cửa cuốn phía trước bên trái để Hải vào, còn Mai A gọi điện cho chị Trần Thị Ngọc P (là bạn của D) mang xe mô tô cho Mai A mượn. Chị P đi xe mô tô biển kiểm soát 16L5-6932 đến đầu ngõ 508 L cho Mai A mượn rồi đi bộ về. Sau đó, D, H và Mai A dùng 02 xe mô tô chở số tài sản về nhà trọ của H ở tổ 26, phường Đ, quận N, thành phố H cất giấu.

Lần 2: Với cách thức như trên, đêm ngày 09 tháng 11 năm 2017, D, H và Mai A lấy được 03 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston loại 30 lít rồi dùng 02 xe mô tô chở về nhà trọ của H.

Lần 3: Vào đêm ngày 10 tháng 11 năm 2017, D tháo được 02 bộ vòi tắm hoa sen dạng đứng (01 bộ nhãn hiệu Vigro, 01 bộ nhãn hiệu Water Work Korea), 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston loại 30 lít, 04 dây cấp nước bình nóng lạnh, 04 tấm rèm cửa kích thước 02mx2,4m, bê xuống tầng 1 gọi điện cho H và Mai A đến chở về. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2017, trong khi H và Mai A đang chuyển số tài sản trộm cắp được lên 02 xe mô tô thì bị Công an phường Đ bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tài sản cùng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 16L5-6923, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 15B1-584-11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 của Mai A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Experia F3116, mặt kính bị vỡ của Nguyễn Hữu H.

Số tài sản lấy được trong đêm ngày 08 và 09 tháng 11 năm 2017, H cất giấu 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu LG và 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu Panasonic ở gầm cầu thang phòng trọ của H. D lắp 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Linax, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston vào phòng tắm nhà trọ của H, cất 01 bộ vòi tắm nhãn hiệu Linax (được tháo thành 04 đoạn) ở gác lửng phòng trọ của D; bán 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu Panasonic, 02 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Water Work Korea, 02 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston cho một người đàn ông thu mua phế

liệu, không quen biết với giá 1.400.000 đồng. Số tiền bán được, D mua ma túy để sử dụng.

Ngày 11 tháng 11 năm 2017, chị Trần Thị Ngọc P giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Linax đã tháo dời thành bốn đoạn. Chị P khai nhận phát hiện bộ vòi tắm ở gác lửng phòng trọ của D.

Ngày 12 tháng 11 năm 2017, chị Hoàng Thị H (là bạn gái của H) giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H 01 cục lạnh máy điều hòa nhãn hiệu LG, model J-C12T màu trắng, 01 cục lạnh máy điều hóa nhãn hiệu Panasonic, model CS-PC18KKF màu trắng. Chị H khai nhận phát hiện 02 cục lạnh điều hòa ở gầm cầu thang phòng trọ của H.

Ngày 13 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Hữu H giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Linax, 01 bình nước nóng nhãn hiệu Ariston.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 13 tháng 11 năm 2017 và Kết luận định giá tài sản ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Vigro trị giá 350.000 đồng, 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Water Work Korea trị giá 750.000 đồng, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston trị giá 600.000 đồng, 04 dây cấp nước bình nóng lạnh trị giá 24.000 đồng, 04 tấm vải rèm cửa trị giá 1.440.000 đồng, 01 cục lạnh máy điều hòa nhãn hiệu LG trị giá 700.000 đồng, 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu Panasonic trị giá 1.050.000 đồng, 02 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Linax trị giá 1.500.000 đồng, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Ariston trị giá 600.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản là 7.014.000 đồng. Toàn bộ số tài sản trên đã được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Đối với số tài sản không thu hồi được gồm: 01 cục nóng lạnh điều hòa nhãn hiệu Panasonic, model CS-PC18KKF, 02 bình nước nóng nhãn hiệu Ariston loại 30 lít, 02 bộ vòi tắm hoa sen đứng nhãn hiệu Water Work Korea đều đã qua sử dụng, không còn hiện vật và không còn tài liệu, thông tin liên quan đến tài sản nên Hội đồng định giá không thể tiến hành xác định được giá trị của tài sản. Tuy nhiên, theo lời khai của bị hại, số tài sản trên trị giá khoảng 5.000.000 đồng.

Đối với số tài sản không thu hồi được, Mai A và gia đình Nguyễn Mạnh D, gia đình Nguyễn Hữu H đã bồi thường cho bị hại là anh Hoàng Minh T số tiền 3.000.000 đồng. Anh T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, biển kiểm soát 16L5-6923: Ngày 02 tháng 3 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Ngọc P.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H và Mai A về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H và Mai A về tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015) xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 01 năm 2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05 tháng 12 năm 2017.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015), xử phạt bị cáo Mai A từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26 tháng 12 năm 2017 đến ngày 28 tháng 12 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Mai A và gia đình các bị cáo Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi dạng da màu đen kích thước 30cmx27cm, bên trong có 02 cờ lê, 01 mỏ lết, 02 tô vít, 02 kìm cắt, 01 tay vam, 03 đầu vam, 02

chùm chìa khóa mỗi chùm có 02 chìa, 01 chùm có 03 chìa, 01 sợi dây dạng thừng đầu có móc kim loại.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia F3116 màu xám, đã qua sử dụng.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 15B1-584.11 để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không thừa nhận đã bàn bạc, thống nhất việc trộm cắp tài sản; bị cáo Nguyễn Mạnh D nhận hết tội về mình và cho rằng chỉ thuê Nguyễn Hữu H và Mai A vận chuyển số tài sản trộm cắp được từ nhà số 510 Lê Thánh Tông về nhà trọ cất giấu. H và Mai A nhất trí với lời khai trên của D và cho rằng không biết đây là những tài sản do D phạm tội mà có. Tuy nhiên, các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng đã thể hiện đúng hành vi của các bị cáo và diễn biến nội dung sự việc; tại giai đoạn điều tra, các bị cáo không bị ép cung, mớm cung, bức cung, dùng nhục hình, lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra là đúng. Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, tuy các bị cáo quanh co, khai báo không đúng sự thật nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại; trong các ngày 08, 09 và 10 tháng 11 năm 2017, tại nhà số 510, đường L, phường Đ, quận H, thành phố Hải

Phòng, Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H và Mai A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 cục lạnh điều hòa, 04 bình nóng lạnh, 06 bộ vòi tắm hoa sen, 04 tấm rèm cửa và 04 dây dẫn nước bình nóng lạnh của anh Hoàng Minh T. Theo kết luận định giá tài sản, các tài sản thu hồi được gồm 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Vigro, 01 bộ vòi tắm hoa sen nhãn hiệu Water Work Korea, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu nhãn hiệu Ariston, 04 dây cấp nước bình nóng lạnh, 04 tấm vải rèm cửa, 01 cục lạnh máy điều hòa nhãn hiệu LG, 01 cục lạnh điều hòa nhãn hiệu Panasonic, 02 bộ vòi tắm Linax có tổng giá trị là 7.014.000 đồng; đối với các tài sản còn lại không thu hồi được gồm 02 bình nước nóng nhãn hiệu Ariston loại 30 lít, 02 bộ vòi tắm hoa sen đứng nhãn hiệu Water Work Korea, không đủ cơ sở để định giá nhưng theo lời khai của bị hại, số tài sản này trị giá khoảng 5.000.000 đồng. Như vậy, các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 08 tháng 11 năm 2017 đến ngày 10 tháng 11 năm 2017, các bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Theo kết luận định giá, tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt vào ngày 08 tháng 11 năm 2017 có tổng giá trị là 3.250.000 đồng và tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt vào ngày 10 tháng 11 năm 2017 có tổng giá trị là 3.164.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị hại là anh Hoàng Minh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và hướng dẫn tại điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Mai A đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo ra đầu thú sau khi có quyết định truy nã. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và hướng dẫn tại mục 7 Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10 tháng 6 năm 2002 của Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh D và gia đình bị cáo Nguyễn Hữu H đã thay các bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại; vì vậy, bị cáo Nguyễn Mạnh D và bị cáo Nguyễn Hữu H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và hướng dẫn tại điểm c mục 5 Nghị quyết số

01/2000/NQ-HĐTP ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[8] Đánh giá về tính chất đồng phạm và vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn; trong đó bị cáo Nguyễn Mạnh D là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, đồng thời cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi tháo dỡ, di chuyển các tài sản xuống tầng 1 của căn nhà và dùng xe mô tô chở số tài sản này về nhà trọ cất giấu. Vì vậy, Nguyễn Mạnh D tham gia vụ án với vai trò là người chủ mưu, người thực hành tích cực. Mai A có nhiệm vụ chở D từ phòng trọ đến nhà số 510 L để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Nguyễn Hữu H có nhiệm vụ di chuyển những tài sản lấy trộm được từ tầng 1 ra ngoài, sau đó cùng với Mai A vận chuyển tài sản chiếm đoạt được từ nhà số 510 L về nhà trọ. Như vậy, Nguyễn Hữu H và Mai A tham gia vụ án với vai trò là người thực hành nhưng mức độ thấp hơn Nguyễn Mạnh D.

[9] Về hình phạt chính: Bị cáo Nguyễn Mạnh D có một tình tiết tăng nặng và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; tuy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo phạm tội với vai trò là người chủ mưu, người thực hành tích cực. Vì vậy, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe.

[10] Bị cáo Nguyễn Hữu H có một tình tiết tăng nặng và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; nhân thân bị cáo có ba tiền án đều về tội xâm phạm sở hữu, đối với các tiền án này, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, xét vai trò và mức độ tham gia phạm tội của bị cáo, cần xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn Nguyễn Mạnh D.

[11] Bị cáo Mai A có một tình tiết tăng nặng và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; nhân thân bị cáo có một tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Trong vụ án này, vai trò của Mai A ngang bằng với Nguyễn Hữu H, nhưng xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, cần xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn Nguyễn Hữu H, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Một phần tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho bị hại; đối với số tài sản không thu hồi được, các bị cáo đã bán với giá 1.400.000 đồng và dùng số tiền này vào việc tiêu xài cá nhân. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Mai A và gia đình các bị cáo Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng gồm 01 túi dạng da màu đen kích thước 30cmx27cm, bên trong có 02 cờ lê, 01 mỏ lết, 02 tô vít, 02 kìm cắt, 01 tay vam, 03 đầu vam, 02 chùm chìa khóa mỗi chùm có 02 chìa, 01 chùm có 03 chìa, 01 sợi dây dạng thừng đầu có móc kim loại là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[15] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Mai A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia F3116 màu xám, đã qua sử dụng, mặt kính bị vỡ thu giữ của Nguyễn Hữu H là phương tiện Nguyễn Hữu H và Mai A dùng để trao đổi khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[16] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 15B1-584.11 thu giữ của Nguyễn Hữu H, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tạm giữ để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[17] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[18] Đối với Trần Thị Ngọc P và Hoàng Thị H, tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định đồng phạm với Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H và Mai A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An không đủ cơ sở để xử lý.

[19] Đối với người đàn ông đã mua 02 bình nước nóng và 02 bộ vòi tắm hoa sen của Nguyễn Mạnh D, tài liệu điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[20] Đối với việc các bị cáo khai nhận đã dùng số tiền bán tài sản do phạm tội mà có để mua ma túy về sử dụng; ngoài lời khai của các bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn

Mạnh D (tên gọi khác: D "ba ba") 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 01 năm 2018.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05 tháng 12 năm 2017.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 33, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Mai A 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26 tháng 12 năm 2017 đến ngày 28 tháng 12 năm 2017).

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi dạng da màu đen kích thước 30cmx27cm, bên trong có 02 cờ lê, 01 mỏ lết, 02 tô vít, 02 kìm cắt, 01 tay vam, 03 đầu vam, 02 chùm chìa khóa mỗi chùm có 02 chìa, 01 chùm có 03 chìa, 01 sợi dây dạng thừng đầu có móc kim loại (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia F3116 màu xám, đã qua sử dụng, mặt kính bị vỡ (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển kiểm soát 15B1-584.11 (theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng) để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Mạnh D, Nguyễn Hữu H và Mai A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- PV27 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Bích Diệp